

Bản án số: 50/2019/HS-ST

Ngày: 28-11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA A - CB

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Út

2. Bà Sầm Thị Anh

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Tân là Thư ký Toà án nhân dân huuyện Hòa A - tỉnh CB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huuyện Hòa A, CB tham gia phiên toà:
Ông Trịnh Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019, Tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa A, CB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Vi Thị L (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 05 tháng 10 năm 1980 tại Hòa A, CB; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm Nà Bon, xã Đại Tiến, huuyện Hòa A - tỉnh CB; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Vi Sỹ K (Đã chết); Con bà: Mã Thị Ôn; Chồng: Lê Văn L; con: có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Lương Thị Nh (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 01 tháng 12 năm 1967 tại: Hòa A, CB; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Nà Bon, xã Đại Tiến, huuyện Hòa A - tỉnh CB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lương Ngọc V (đã chết); Con bà: Lưu Thị B (đã chết); Chồng: Nông Văn Q; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Lê Văn S (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1969 tại: Hòa A, CB; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Nà Khan, xã Đại Tiến, huuyện Hòa A - tỉnh CB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lê Văn B (đã chết); Con bà: Hoàng

Thị L (đã chết); Vợ: Lâm Thị Đ (Đã ly hôn); Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh CB xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích, Ngày 29/9/2016 bị Công an huyện Hòa A, CB xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Người làm chứng:*

Anh Hứa Văn D, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Xóm Nà Bon, xã Đại Tiến, huyện Hòa A - tỉnh CB.

Các bị cáo có mặt tại phiên Tòa, vắng mặt người làm chứng không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 03/8/2019, tổ công tác Đội cảnh sát Hình sự Công an huyện Hòa A làm nhiệm vụ tại xã Đại Tiến phát hiện, bắt quả tang Lương Thị Nh, Hứa Văn D đang có hành vi ghi số lô, số đề trái phép tại nhà riêng của Nh tại Nà Bon, Đại Tiến, Hòa A, CB. Quá trình lập biên bản, Lương Thị Nh khai nhận: Nh nhận ghi số lô, số đề của người chơi sau đó tổng hợp lại thành bảng và chuyển toàn bộ cho Vi Thị L là người cùng xóm Nà Bon, Đại Tiến để hưởng phần trăm tiền hoa hồng. Khám xét khẩn cấp, cơ quan Công an thu giữ của Nh: 01 quyển vở học sinh bìa màu xanh có ghi chữ “Hồng Hà”, bên trong có 33 tờ ghi nội dung các con số, 01 điện thoại di động hiệu FPT màu đen, bàn phím bấm, gắn sim có số thuê bao 0986.030.170; 01 điện thoại HuaWei màu vàng đồng, gắn sim có số thuê bao 0911.435.767 và 0856.309.774; tiền mặt 394.000; tạm giữ của Vi Thị L: 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu ITEL màu đen, viền màu vàng đồng gắn sim có số thuê bao 0853.430.833 và 0964.598.297; tạm giữ của Lê Văn S: 01 điện thoại di động bàn phím bấm nhãn hiệu NOKIA 1208 màu xanh, gắn sim có số thuê bao 0387.053.145.

Quá trình điều tra xác định được: Vi Thị L là “Chủ đề”, hàng ngày nhận cược số lô, số đề của người chơi do “Thư ký” là Lương Thị Nh chuyển đến. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì L sẽ đối chiếu, trả tiền thắng thua, tiền phần trăm hoa hồng cho Nh, còn Nh là người trực tiếp thanh toán tiền thắng thua với những người chơi.

Các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện hình thức chơi, tỷ lệ thắng thua, quy ước nhắn tin và thanh toán của các đối tượng như sau:

- Về hình thức chơi và tỷ lệ thắng thua: Người chơi lô, đề đến ghi trực tiếp và trả bằng tiền mặt hoặc dùng điện thoại di động để gọi điện hoặc nhắn tin đặt cược tiền với chủ đề thông qua thư ký. Hình thức đặt cược gồm: Đặt cược chơi “lô”, đặt cược chơi “đề”. Căn cứ để xác định người chơi có trúng thưởng hay không là kết quả quay thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc lúc khoảng 18 giờ 15 phút hàng ngày. Đối với hình thức chơi “đề”, người chơi lựa chọn một cặp số tự nhiên từ 00 đến 99 để đặt cược, nếu cặp số này trùng 02 số cuối của giải đặc biệt thì thắng cược, tỷ lệ thắng cược là 1 ăn 70. Đối với hình thức chơi “lô”, người chơi lựa chọn cặp số

tương tự như “đề”, nhưng kết quả đối chiếu với hai số cuối của tất cả các giải, từ giải đặc biệt đến giải 7; 01 (một) điểm lô giá trị tương đương từ 22.000đ đến 23.000đ tùy từng trường hợp và theo đó, tỷ lệ thắng cược có thể là 22 ăn 80 hoặc 23 ăn 80, người chơi “lô” có thể thắng cược gấp nhiều lần tương ứng với số lần xuất hiện của cặp số đã chọn.

- Về quy ước nhắn tin: Người chơi đề sẽ nhắn tin ghi là “De” rồi ghi các số hoặc dàn số đi trước, dấu “x” rồi đến số tiền cược là các con số tự nhiên, đằng sau có ký tự “k” hoặc “n”, hoặc không ghi gì và được hiểu là nghìn đồng. Người chơi lô sẽ nhắn tin ghi là “Lo” rồi ghi các con số đặt cược, dấu x tiếp theo là số điểm cược, mỗi điểm được tính là 22.000đ hoặc 23.000 đồng.

- Về cách thức nhận cược, thanh toán: Hàng ngày Thư ký đề nhận cược từ người chơi sau đó tổng hợp thành bảng và chuyển cho Chủ đề, khi có kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc thì chủ đề, thư ký và người chơi sẽ đối chiếu, so sánh để xác định người trúng thưởng sau đó liên lạc, gặp nhau trực tiếp để thanh toán tiền cược, tiền trúng thưởng bằng tiền mặt (tiền VNĐ).

Hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

1. Bị cáo Vi Thị L: Vi Thị L là “Chủ đề”, nhận cược lô, đề của những người chơi do “Thư ký” là Lương Thị Nh chuyển đến từ khoảng tháng 04/2019 rồi tự cân đối, chịu trách nhiệm việc thắng thua. Khi liên lạc với Nh để nhận bảng hoặc thanh toán (Tiền thắng thua, tiền phần trăm thư ký), L thường dùng 02 số điện thoại là 0853.430.833 và 0964.598.297 gọi đến 02 số điện thoại của Nh là 0911.435.767 và 0856.309.774. Sau khi có kết quả Xổ số Miền Bắc hàng ngày L đều đối chiếu rồi thanh toán trực tiếp với Lương Thị Nh bằng tiền mặt vào các ngày chủ nhật hàng tuần. Cơ quan điều tra đã chứng minh được Vi Thị L đã 05 lần (05 ngày) nhận cược lô, đề với những người chơi thông qua Lương Thị Nh, cụ thể:

- Ngày 29/7/2019, L nhận cược của người chơi với tổng số tiền là 1.143.000đ, Sau khi đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc không có ai trúng thưởng;

- Ngày 30/7/2019, L nhận cược của người chơi với tổng số tiền là 1.094.000đ, sau khi đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc, người chơi trúng thưởng là 1.380.000đ. Tổng số tiền Vi Thị L dùng để đặt cược đánh bạc với những người chơi trong ngày là $1.094.000đ + 1.380.000đ = 2.474.000đ$;

- Ngày 31/7/2019, L nhận cược đánh bạc của người chơi với tổng số tiền là 1.170.000đ, sau khi đối chiếu kết quả, người chơi trúng thưởng 860.000đ. Tổng số tiền Vi Thị L dùng để đặt cược đánh bạc với những người chơi trong ngày là $1.170.000đ + 860.000đ = 2.030.000đ$;

- Ngày 01/8/2019, L nhận cược đánh bạc của người chơi với tổng số tiền là 701.000đ, sau khi đối chiếu kết quả, người chơi trúng thưởng 8.540.000đ. Tổng số tiền Vi Thị L dùng để đặt cược đánh bạc với những người chơi trong ngày là $701.000đ + 8.540.000đ = 9.241.000đ$;

- Ngày 02/8/2019, L nhận cược đánh bạc của người chơi với tổng số tiền là 1.833.000đ, sau khi đối chiếu kết quả, người chơi trúng thưởng 1.100.000đ. Tổng

số tiền Vi Thị L dùng để đặt cược đánh bạc với những người chơi trong ngày là $1.857.000đ + 1.100.000đ = 2.957.000đ$;

2. Bị cáo Lương Thị Nh: Lương Thị Nh nhận làm thư ký ghi lô, đề cho Vi Thị L từ đầu năm 2019. Hàng ngày, Nh nhận cược tiền ghi lô, đề do người chơi đến ghi trực tiếp hoặc nhắn tin, gọi điện đến thông qua các số điện thoại của Nh là: 0911.435.767, 0856.309.774 và 0986.030.170. Sau khi nhận cược của người chơi, Nh tổng hợp thành bảng rồi gọi điện cho L để chuyển đề, hưởng tiền phần trăm hoa hồng, cụ thể: Đối với tiền ghi số đề, Nh được L trích cho 20%, Nh trích cho khách 15%, còn giữ lại hưởng lợi cho mình là 5%. Đối với tiền ghi số lô, Nh nhận với người chơi là 23.000đ/01 điểm lô, sau đó chuyển cho L 22.000đ/01 điểm lô, còn giữ lại hưởng lợi 1.000đ/01 điểm lô.

Kết quả điều tra chứng minh được Lương Thị Nh đã có 06 ngày nhận ghi các số lô, đề của người chơi, trong đó có 05 ngày đã chuyển bảng cho Vi Thị L và được hưởng tiền phần trăm hoa hồng gồm:

- Ngày 29/7/2019, Nh nhận cược của người chơi với tổng số tiền là 1.143.000đ, kết quả quay thưởng trong ngày không trúng thưởng, Nh được tiền hưởng lợi thư ký là 57.000đ.

- Ngày 30/7/2019, Nh nhận cược của người chơi với tổng số tiền là 1.094.000đ, kết quả quay thưởng trúng 1.380.000đ, tổng tiền cược cộng thưởng trong ngày là 2.474.000đ, Nh được tiền hưởng lợi thư ký là 53.000đ.

- Ngày 31/7/2019, Nh nhận cược của người chơi với tổng số tiền là 1.170.000đ, kết quả quay thưởng trúng 860.000đ, tổng tiền cược cộng thưởng trong ngày là 2.030.000đ, Nh được tiền hưởng lợi thư ký là 58.000đ.

- Ngày 01/8/2019, Nh nhận cược của người chơi với tổng số tiền là 701.000đ, kết quả quay thưởng trúng 8.540.000đ. tổng tiền cược cộng thưởng trong ngày là $701.000đ + 8.540.000đ = 9.241.000đ$; Nh được tiền hưởng lợi thư ký là 35.000đ.

- Ngày 02/8/2019, Nh nhận cược của người chơi với tổng số tiền là 1.857.000đ, kết quả quay thưởng trúng 1.100.000đ. tổng tiền cược cộng thưởng trong ngày là $1.857.000đ + 1.100.000đ = 2.957.000đ$; Nh được tiền hưởng lợi thư ký là 89.000đ.

- Ngày 03/8/2019 Nh nhận cược của người chơi số tiền là 404.000đ thì bị bắt quả tang (Chưa có kết quả quay thưởng và chưa chuyển cho L).

Thông qua việc làm thư ký ghi số lô, đề trong 05 ngày, Lương Thị Nh đã được hưởng lợi số tiền phần trăm hoa hồng do Vi Thị L trích lại là 292.000đ.

3. Bị cáo Lê Văn S: Lê Văn S thường xuyên gửi tin nhắn từ số điện thoại của mình là 0387053145 đến số điện thoại 0986030170 của Lương Thị Nh để đặt cược ghi số lô, đề. Kết quả điều tra chứng minh được Lê Văn S đã có 06 lần nhắn tin đặt cược với Lương Thị Nh như sau:

- Ngày 29/7/2019, S nhắn tin đặt cược số tiền là 320.000đ, nhưng không trúng thưởng;

- Ngày 30/7/2019, S nhắn tin đặt cược số tiền là 470.000đ, nhưng không trúng thưởng;

- Ngày 31/7/2019, S nhắn tin đặt cược số tiền là 380.000đ, kết quả S trúng thưởng 700.000đ, tổng số tiền Lê Văn S dùng để đánh bạc trong ngày là: 380.000đ + 700.000đ = 1.080.000đ;

- Ngày 01/8/2019, S nhắn tin đặt cược số tiền là 360.000đ, kết quả S trúng thưởng 8.400.000đ, tổng số tiền Lê Văn S dùng để đánh bạc trong ngày là: 360.000đ + 8.400.000đ = 8.760.000đ;

- Ngày 02/8/2019, S nhắn tin đặt cược số tiền là 440.000đ, nhưng không trúng thưởng;

- Ngày 03/8/2019, S nhắn tin đặt cược số tiền là 360.000đ, nhưng khi chưa có kết quả mở thưởng Nh đã bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số: 48/CTr - VKSHA, ngày 07 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, CB đã truy tố các bị cáo: Vi Thị L, Lương Thị Nh, Lê Văn S về tội "Đánh Bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo L, Nh, S đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và khai nhận vào các ngày từ 29/07 đến 03/08/2019 Nh được sử dụng 01 ĐTDĐ nhãn hiệu FPT màu đen, bàn phím bấm, gắn số sim 0986.030.170 và 01 điện thoại nhãn hiệu HuaWei màu vàng đồng có gắn sim số 0911.435.767 và 0856.309.774 thuộc sở hữu của mình để vừa nhận tin nhắn đặt cược lô, đề với Lê Văn S qua điện thoại có sim số 0387.035.145 và nhận cược trực tiếp của người đi đường. Sau đó Nh tổng hợp thành bảng và chuyển bảng bằng nhắn tin hoặc gọi điện thoại trực tiếp cho bà L số điện thoại 0964.598.179, 0853.430.833.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Thị L;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lương Thị Nh, Lê Văn S:

Tuyên bố: Các bị cáo Vi Thị L, Lương Thị Nh, Lê Văn S phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt:

Bị cáo Vi Thị L, Lê Văn S từ 09 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Bị cáo Lương Thị Nh từ 06 – 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 quyển vở học sinh bìa màu xanh có ghi chữ “Hồng Hà”, bên trong có 33 tờ ghi nội dung các con số;

- Tịch thu phát mại sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu đen, bàn phím bấm, gắn sim số 0986.030.170; 01 điện thoại HuaWei màu vàng đồng, có số

IMEI 1: 866322031763213; IMEI 2: 86632203363203 gắn sim số 0911.435.767 và 0856.309.774; 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu ITEL màu đen, viền màu vàng đồng gắn sim số 0853.430.833 và 0964.598.297; 01 điện thoại di động bàn phím bấm nhãn hiệu NOKIA 1208 màu xanh, gắn sim số 0387.053.145.

- Tịch thu sung quỹ 01 phong bì niêm phong tiền tang vật vụ án, bên trong có số tiền 394.000đ.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa A, biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019.

Về án phí: Đề nghị HĐXX xử buộc mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ Nhà nước.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo L, Nh, S đã khai nhận toàn bộ hành vi Đánh bạc mà các bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Trong các ngày từ 29/7/2019 đến 03/8/2019, Lương Thị Nh và các đồng phạm khác đã có hành vi đánh bạc bằng cách sử dụng điện thoại di động để nhắn tin cược lô, đề và lấy kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày để làm căn cứ trả thưởng. Cụ thể:

- Bị cáo Vi Thị L đã có 05 ngày (Từ ngày 29/7/2019 đến 02/8/2019) nhận bảng ghi lô, đề của người chơi thông qua Lương Thị Nh với tổng số tiền là: 17.821.000đ, sau đó tự cân đối và thanh toán. Trong 05 ngày nhận cược, có 01 ngày số tiền L dùng để đặt cược đánh bạc từ 5.000.000đ trở lên (Ngày 01/8/2019, số tiền đánh bạc là 9.241.000đ);

- Bị cáo Lương Thị Nh đã có 06 ngày (Từ ngày 29/7/2019 đến 03/8/2019) nhận ghi số lô, đề từ người chơi rồi chuyển cho Vi Thị L và được L trích tiền phần trăm hoa hồng cho thư ký là 292.000đ;

- Bị cáo Lê Văn S đã có 06 ngày (Từ ngày 29/7/2019 đến 03/8/2019) đặt cược đánh bạc lô đề với Lương Thị Nh, số tiền dùng để đánh bạc, có 01 ngày từ 5.000.000đ trở lên (Ngày 01/8/2019, số tiền đánh bạc là 9.241.000đ).

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố các bị cáo Vi Thị L, Lương Thị Nh, Lê Văn S về tội "Đánh Bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi đánh bạc, cá cược cùng nhau được thua bằng tiền của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế của bản thân và gia đình của các bị cáo mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi lợi dụng kết quả quay thưởng xổ số của Nhà nước để đánh bạc là vi phạm pháp luật hình sự nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, với động cơ nhằm tư lợi và mục đích là tước đoạt tiền của nhau. Bị cáo L là chủ đề, số tiền dùng để đánh bạc là: 17.821.000đ, bị cáo đã thanh toán tiền thắng cược cho người chơi số tiền là 11.880.000đ, bị cáo còn được hưởng lợi số tiền là: 5.941.000đ; Bị cáo Nh là thư ký, số tiền nhận cược lô, đề là: 18.225.000đ, bị cáo được hưởng lợi hoa hồng là: 292.000đ, bị cáo S là người chơi, số tiền dùng để đặt cược lô, đề và được hưởng lợi do trúng lô, đề là: 11.430.000đ, bị cáo đặt cược hết số tiền là 2.330.000đ, số tiền bị cáo được hưởng lợi là: 9.100.000. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn và đều là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo L phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm I khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo L có Bố được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng

chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo Nh có Bố, Mẹ được Hội đồng nhà nước Việt Nam tặng thưởng “Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước”, bị cáo Lê Văn S có Bố được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Nh, S có nhân thân xấu, bị cáo S năm 2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích, Ngày 29/9/2016 bị Công an huyện Hòa A, CB xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã được xóa án tích; bị cáo Nh ngày 24/01/2018 bị Công an huyện Hòa An xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo L, Nh, S lần lượt là chủ đề, thư ký, người chơi, không có đăng ký kinh doanh đại lý xổ số kiến thiết tại Hòa A nhưng vì ham lợi nhuận, các bị cáo đã tự ý nhận đặt cược lô, đề trái với quy định của kinh doanh xổ số, vi phạm pháp luật, gây thất thoát nguồn thu Ngân sách trên địa bàn huyện Hòa A, làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh trên địa bàn huyện Hòa A. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo Nh, S có nhân thân xấu nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã được coi là không có án tích, bị cáo L phạm tội lần đầu, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đều là lao động nông nghiệp, không có thu nhập, vì ham lợi mà nhất thời phạm tội, nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao các bị cáo cho chính quyền địa phương cùng gia đình phối hợp quản lý giáo dục các bị cáo. Bị cáo L là chủ đề, bị cáo S có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Khi lượng hình HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các bị cáo Nh S được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo L, Nh, S đều là Nông dân, lao động thu nhập thấp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về việc xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 quyển vở học sinh bìa màu xanh có ghi chữ “Hồng Hà”, bên trong có 33 tờ ghi nội dung các con số; đây là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu FPT màu đen, bàn phím bấm, gắn sim số 0986.030.170; 01 điện thoại HuaWei màu vàng đồng, có số IMEI 1: 866322031763213; IMEI 2: 86632203363203 gắn sim số 0911.435.767 và

0856.309.774; 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu ITTEL màu đen, viền màu vàng đồng gắn sim số 0853.430.833 và 0964.598.297; 01 điện thoại di động bàn phím bấm nhãn hiệu NOKIA 1208 màu xanh, gắn sim số 0387.053.145. Đây là công cụ phạm tội, còn giá trị sử dụng, tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 phong bì niêm phong tiền tang vật vụ án, bên trong có số tiền 394.000đ. Đây là số tiền dùng để đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

[10] Đối với số tiền các bị cáo được hưởng lợi từ việc đánh bạc, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Đối với đối tượng Hứa Văn D là đối tượng đã đặt cược đánh lô, đề với Lương Thị Nh. Tuy nhiên Hứa Văn D chưa có tiền án, tiền sự; số tiền dùng để đánh lô, đề ở mức dưới 5.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà An đã ra Quyết định xử phạt hành chính với đối tượng này bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Thị L;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Thị Nh, Lê Văn S;

Tuyên bố: Các bị cáo Vi Thị L, Lương Thị Nh, Lê Văn S phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt:

Bị cáo Vi Thị L, Lê Văn S mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Lương Thị Nh 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đại T, Hòa A, CB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đại T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 quyển vở học sinh bìa màu xanh có ghi chữ “Hồng Hà”, bên trong có 33 tờ ghi nội dung các con số;

- Tịch thu phát mại sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu đen, bàn phím bấm, gắn sim số 0986.030.170; 01 điện thoại HuaWei màu vàng đồng, có số IMEI 1: 866322031763213; IMEI 2: 86632203363203 gắn sim số 0911.435.767 và 0856.309.774; 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu ITEL màu đen, viền màu vàng đồng gắn sim số 0853.430.833 và 0964.598.297; 01 điện thoại di động bàn phím bấm nhãn hiệu NOKIA 1208 màu xanh, gắn sim số 0387.053.145.

- Tịch thu sung quỹ 01 phong bì niêm phong tiền tang vật vụ án, bên trong có số tiền 394.000đ.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa an, biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019.

- Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc trong 05 ngày (Từ ngày 29/7/2019 – 02/8/2019) đối với bị cáo L, số tiền là: 5.941.000đ, bị cáo Nh số tiền là 292.000đ; Bị cáo S số tiền là: 9.100.000đ.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Vi Thị L, Lương Thị Nh, Lê Văn S mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 28/11/2019.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hoà A;
- CCTHADS Hoà A;
- CA huyện Hoà A;
- TAND tỉnh;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Chi

